

Phụ lục I

ĐỀ XUẤT GIAO BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC TRONG CƠ QUAN HÀNH CHÍNH CẤP THÀNH PHỐ CẦN THƠ NĂM 2025

(Đính kèm Tờ trình số: /TTr-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

	Tên cơ quan sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy	Biên chế được giao năm 2025			Đề xuất giao biên chế công chức năm 2025			Ghi chú
		Biên chế công chức được HĐND thành phố giao và điều chỉnh năm 2025	Công chức có mặt đến ngày 01/6/2025	Biên chế chưa sử dụng đến ngày 01/6/2025	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu thực hiện lộ trình giảm biên chế của cơ quan hành chính	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	TỔNG CỘNG	2,834	2,547	248	4,018	2,590	1,428	Chưa bao gồm 137 biên chế của Chi cục Quản lý thị trường
*	Thành phố	2,795	2,547	248	2,834	2,590	244	
1	Hội đồng nhân dân thành phố	102	97	5	102	97	5	
1.1	Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân thành phố	29	27	2	29	27	2	
1.2	Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố	73	70	3	73	70	3	
2	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố	208	187	21	204	187	17	Chuyển 04 biên chế về Sở Ngoại vụ
3	Thanh tra thành phố	96	93	3	294	291	3	
4	Sở Tư pháp	97	89	8	91	83	8	

	Tên cơ quan sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy	Biên chế được giao năm 2025			Đề xuất giao biên chế công chức năm 2025			Ghi chú
		Biên chế công chức được HĐND thành phố giao và điều chỉnh năm 2025	Công chức có mặt đến ngày 01/6/2025	Biên chế chưa sử dụng đến ngày 01/6/2025	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu thực hiện lộ trình giảm biên chế của cơ quan hành chính	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
5	Sở Công Thương	122	111	11	114	103	11	
	Chi cục Quản lý thị trường	137	129	8	137	129	8	Số biên chế dự kiến sẽ tiếp nhận sau khi có Quyết định giao bổ sung của Ban Tổ chức Trung ương và Ban Thường vụ Thành ủy
6	Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ	22	21	1	22	21	1	
7	Ban Quản lý các khu công nghiệp (Hậu Giang)	23	22	1	23	22	1	
8	Ban Quản lý các khu công nghiệp (Sóc Trăng)	18	17	1	18	17	1	
9	Sở Ngoại vụ	19	17	2	23	21	2	Tiếp nhận 04 biên chế từ Văn phòng UBND thành phố

	Tên cơ quan sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy	Biên chế được giao năm 2025			Đề xuất giao biên chế công chức năm 2025			Ghi chú
		Biên chế công chức được HĐND thành phố giao và điều chỉnh năm 2025	Công chức có mặt đến ngày 01/6/2025	Biên chế chưa sử dụng đến ngày 01/6/2025	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu thực hiện lộ trình giảm biên chế của cơ quan hành chính	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
10	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	147	131	16	134	118	16	
11	Sở Tài chính	269	243	26	252	226	26	
12	Sở Xây dựng	320	300	20	273	253	20	
12.1	Văn phòng và các phòng chuyên môn	282	262	20	273	253	20	
12.2	Thanh tra	38	38	0	0			

	Tên cơ quan sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy	Biên chế được giao năm 2025			Đề xuất giao biên chế công chức năm 2025			Ghi chú
		Biên chế công chức được HĐND thành phố giao và điều chỉnh năm 2025	Công chức có mặt đến ngày 01/6/2025	Biên chế chưa sử dụng đến ngày 01/6/2025	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu thực hiện lộ trình giảm biên chế của cơ quan hành chính	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
13	Sở Nông nghiệp và Môi trường	511	466	45	481	436	45	
13.1	Văn phòng và các phòng chuyên môn	181	155	26	139	116	23	
13.2	Chi cục Quản lý đất đai				48	44	4	
13.3	Chi cục Môi trường				44	41	3	
13.4	Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật				38	36	2	
13.5	Chi cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường				28	25	3	
13.6	Chi cục Phát triển nông thôn và kiểm lâm				66	65	1	
13.7	Chi cục Chăn nuôi và Thú y				36	33	3	

	Tên cơ quan sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy	Biên chế được giao năm 2025			Đề xuất giao biên chế công chức năm 2025			Ghi chú
		Biên chế công chức được HĐND thành phố giao và điều chỉnh năm 2025	Công chức có mặt đến ngày 01/6/2025	Biên chế chưa sử dụng đến ngày 01/6/2025	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu thực hiện lộ trình giảm biên chế của cơ quan hành chính	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
13.8	Chi cục Thủy lợi				35	32	3	
13.9	Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư				35	33	2	
13.10	Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới				12	11	1	
	Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật	25	23	2				
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	25	25	0				
	Chi cục Thủy lợi	25	24	1				
	Văn phòng Điều phối nông thôn mới thành phố (Cần Thơ)	4	2	2				
	Văn phòng Điều phối nông thôn mới thành phố (Sóc Trăng)	10	10	0				
	Chi cục Quản lý đất đai	44	41	3				

	Tên cơ quan sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy	Biên chế được giao năm 2025			Đề xuất giao biên chế công chức năm 2025			Ghi chú
		Biên chế công chức được HĐND thành phố giao và điều chỉnh năm 2025	Công chức có mặt đến ngày 01/6/2025	Biên chế chưa sử dụng đến ngày 01/6/2025	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu thực hiện lộ trình giảm biên chế của cơ quan hành chính	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	Chi cục Bảo vệ môi trường	27	26	1				
	Chi cục thủy sản, Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường	15	15	0				
	Chi cục Phát triển nông thôn và kiểm lâm	16	16	0				
	Chi cục Chăn nuôi, Thú y - Thủy sản	13	13	0				
	Chi cục Thủy lợi và Môi trường	27	23	4				
	Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Kiểm lâm	17	17	0				
	Chi cục Chất lượng, Chế biến, Thị trường và Phát triển nông thôn	18	17	1				
	Chi cục Thủy sản	19	19	0				
	Chi cục Kiểm lâm	23	22	1				
	Chi cục Quản lý chất lượng và Phát triển nông thôn	22	18	4				

	Tên cơ quan sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy	Biên chế được giao năm 2025			Đề xuất giao biên chế công chức năm 2025			Ghi chú
		Biên chế công chức được HĐND thành phố giao và điều chỉnh năm 2025	Công chức có mặt đến ngày 01/6/2025	Biên chế chưa sử dụng đến ngày 01/6/2025	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu thực hiện lộ trình giảm biên chế của cơ quan hành chính	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
14	Sở Khoa học và Công nghệ	151	141	10	144	134	10	
14.1	Văn phòng và các phòng chuyên môn	127	118	9	128	119	9	
14.2	Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	24	23	1	16	15	1	
15	Sở Nội vụ	267	224	43	235	196	39	
16	Sở Giáo dục và Đào tạo	168	153	15	161	146	15	
17	Sở Y tế	191	177	14	183	169	14	
17.1	Lãnh đạo Sở, Văn phòng và các phòng chuyên môn	166	153	13	137	126	11	
	Chi cục Dân số (trước khi sắp xếp)	12	11	1	0			
	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm (trước khi sắp xếp)	13	13	0	0			
17.2	Chi cục Dân số - Xã hội (phương án sắp xếp)				29	27	2	
17.3	Chi cục An toàn thực phẩm (Phương án sắp xếp)				17	16	1	
18	Sở Dân tộc và Tôn giáo	59	54	5	75	66	9	Tiếp nhận 16 biên chế của Ban Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Hậu Giang và 01 Phó Giám đốc phụ trách Ban

	Tên cơ quan sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy	Biên chế được giao năm 2025			Đề xuất giao biên chế công chức năm 2025			Ghi chú
		Biên chế công chức được HĐND thành phố giao và điều chỉnh năm 2025	Công chức có mặt đến ngày 01/6/2025	Biên chế chưa sử dụng đến ngày 01/6/2025	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu thực hiện lộ trình giảm biên chế của cơ quan hành chính	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
19	Văn phòng Điều phối các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Hậu Giang	5	4	1	5	4	1	
	Chỉ tiêu để thực hiện điều chỉnh biên chế và thực hiện lộ trình giảm biên chế chung của thành phố	39			1,184		1,184	